

HUYỆN ỦY BÙ ĐĂNG

## TÀI LIỆU

### GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP LỊCH SỬ ĐỊA PHƯƠNG

(Dùng cho các trường Tiểu học  
trên địa bàn huyện Bù Đăng)

**Bù Đăng, tháng 03 năm 2013**

## **Chỉ đạo biên tập**

### **BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY BÙ ĐĂNG**

#### **Ban biên tập**

##### **1. Đ/c Lê A**

*UVTV - Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy: Trưởng ban*

##### **2. Đ/c Nguyễn Thị Vân Hương**

*HUV - Phó trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy: Phó ban*

##### **3. Đ/c Nguyễn Thế Hải**

*Phó trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy: Phó ban*

##### **4. Đ/c Trần Quốc Tuấn**

*Cán bộ Phòng Giáo dục & Đào tạo: Thành viên*

##### **5. Đ/c Nguyễn Thị Huyền - Thành viên**

*Hiệu trưởng trường Tiểu học Minh Hưng*

##### **6. Đ/c Phạm Thị Loan - Thành viên**

*Hiệu trưởng trường Tiểu học Kim Đồng*

***(Cùng các thành viên khác)***

## Lời nói đầu

*Giáo dục lịch sử địa phương là nhiệm vụ chính trị quan trọng, là một trong những nội dung của công tác giáo dục truyền thống trong nhà trường nhằm trang bị cho học sinh kiến thức cơ bản về quá trình hình thành, phát triển, truyền thống đấu tranh cách mạng của thế hệ cha anh trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, từ đó góp phần hình thành trong tâm thức của thế hệ trẻ, ý chí quyết tâm xây dựng và bảo vệ quê hương ngày càng phát triển.*

*Với ý nghĩa quan trọng đó, năm 2003, Ban Thường vụ Huyện ủy Bù Đăng đã chỉ đạo biên soạn “tài liệu giảng dạy và học tập lịch sử địa phương” làm tài liệu cho các trường giảng dạy và học tập trên cơ sở của cuốn “Truyền thống đấu tranh cách mạng của quân và dân huyện Bù Đăng (1930 - 1994)”. Tuy nhiên, đến nay qua gần 20 năm phát triển, một số nội dung đã thay đổi, không còn đáp ứng được mục đích yêu cầu giáo dục lịch sử địa phương hiện nay.*

*Để kịp thời cập nhật, bổ sung, chỉnh lý, khắc phục những hạn chế nêu trên góp phần nâng cao chất lượng giáo dục nói chung và giáo dục lịch sử địa phương*

*trong nhà trường nói riêng. Ban Thường vụ Huyện ủy  
Bù Đăng chỉ đạo tiến hành tái bản “tài liệu giảng dạy  
và học tập lịch sử địa phương” trên cơ sở nội dung  
cuốn “Truyền thống đấu tranh cách mạng của huyện  
Bù Đăng anh hùng (1930 - 2004)” và một số thành tựu  
quan trọng của Huyện Bù Đăng tính đến đại hội Đảng  
bộ huyện lần thứ VI (2010 - 2015). Tài liệu lần này  
được lựa chọn nội dung theo hướng tích hợp, phù hợp  
với phân phối chương trình, mỗi cấp học được biên  
soạn riêng một cuốn thuận lợi cho việc nghiên cứu,  
dạy và học của giáo viên và học sinh.*

*Trong quá trình biên soạn, Ban biên tập đã có  
nhiều cố gắng trong việc sưu tầm, bổ sung, chỉnh lý,  
tiếp thu những ý kiến đóng góp của một số nhân chứng  
lịch sử, đặc biệt là quý thầy cô giáo trong toàn huyện,  
nhưng chắc chắn không tránh khỏi những sai sót, rất  
mong sự đóng góp của độc giả để lần tái bản sau đạt  
chất lượng cao hơn!*

**BAN BIÊN TẬP**

## Bài 1

# BÙ ĐĂNG - VÙNG ĐẤT VÀ CON NGƯỜI

## I. VÙNG ĐẤT BÙ ĐĂNG

### 1. Lịch sử hình thành huyện Bù Đăng

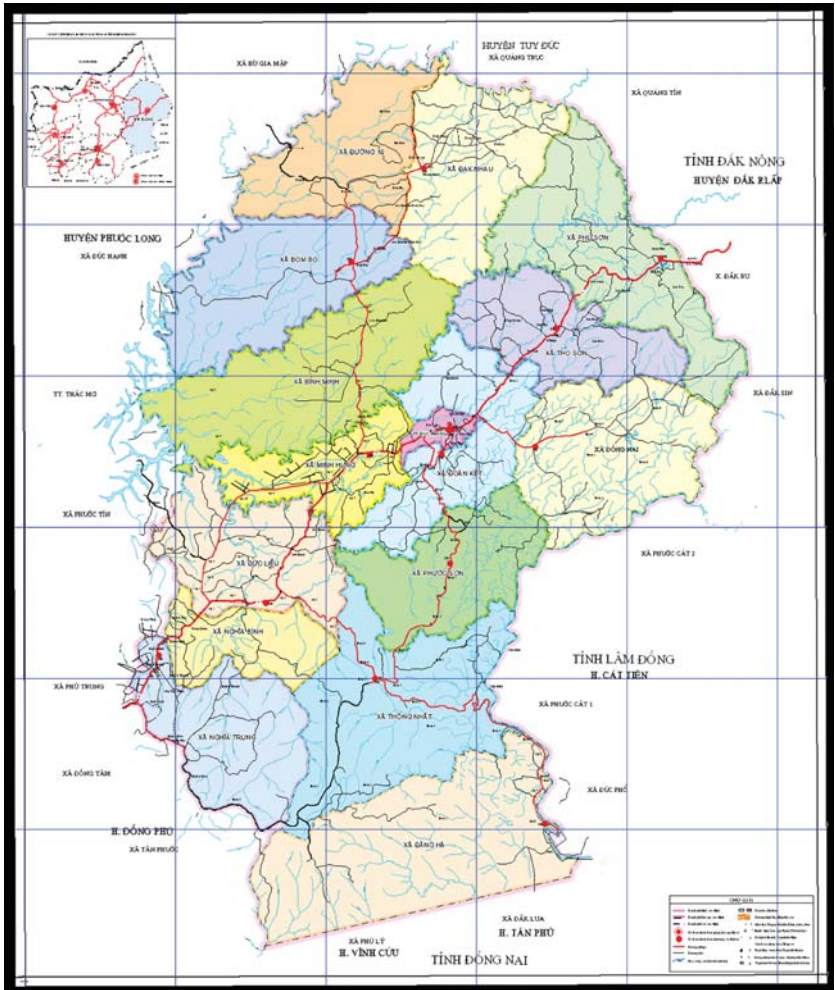
Trước khi thực dân Pháp xâm lược nước ta, Bù Đăng là vùng đất hoang vu chưa xác định được tên gọi, chỉ có các dân tộc bản địa X'tiêng, M'ông, Châu Mạ sinh sống. Sau khi xâm lược nước ta, để đẩy mạnh công cuộc khai thác thuộc địa, vào những năm 30 của thế kỉ XX, Pháp cho mở Đường 14 nối Đường 13 từ Chơn Thành đi qua Đồng Xoài hướng lên Buôn Ma Thuột. Khi đó, Bù Đăng chỉ là một sổ sóc của người dân tộc bản địa thuộc quận Bà Rá<sup>(1)</sup>, tỉnh Biên Hòa. Năm sát Đường 14 có sóc Bù Đăng Xơ-rây<sup>(2)</sup> được chọn làm nơi đặt trạm Công chánh của một đơn vị phụ làm đường. Từ đó, Bù Đăng Xơ-rây có tên gọi là làng Công Chánh hay trạm Công Chánh, đồng thời cũng có tên là Bu Tu-li-e Minh<sup>(3)</sup>.

Ngày 4 tháng 7 năm 1988, sau nhiều lần điều chỉnh địa giới hành chính<sup>(4)</sup>, huyện Bù Đăng được tái lập bao gồm 7 xã<sup>(5)</sup> với dân số khoảng 29.000 người.

Đến nay huyện Bù Đăng có 1 thị trấn và 15 xã<sup>(6)</sup> với dân số toàn huyện khoảng 133.000 người.

### 2. Vị trí địa lý

Bù Đăng là một huyện miền núi phía Bắc của tỉnh Bình Phước. Phía Bắc và Đông Bắc giáp tỉnh Đắk Nông, phía



***Bản đồ hành chính huyện Bù Đăng***



*Thác Đứng - xã Đoàn Kết*

Nam giáp tỉnh Đồng Nai, phía Đông giáp tỉnh Lâm Đồng, phía Tây và Tây Bắc giáp huyện Bù Gia Mập và thị xã Phước Long, phía Tây và Tây Nam giáp huyện Đồng Phú.

### **3. Tài nguyên thiên nhiên và tiềm năng phát triển**

Bù Đẳng có diện tích tự nhiên khoảng 1.503km<sup>2</sup>. Đất ở đây chủ yếu là đất đỏ ba-zan thích hợp cho các loại cây công nghiệp như: cao su, điều, tiêu, cà phê và nhiều loại cây trồng khác. Tài nguyên đất là một trong những thế mạnh của huyện để phát triển kinh tế, đặc biệt là kinh tế nông nghiệp. Ngoài ra, trên địa bàn huyện còn có nhiều tài nguyên khoáng sản khác như: quặng bô-xít, đất sét, cát, đá xây dựng...



### *Một góc của trảng cỏ Bàu Lạch - xã Đồng Nai*

Rừng ở Bù Đăng trước đây rất phong phú, có nhiều loại gỗ và động vật quý hiếm như: cẩm lai, gỗ đỏ, giáng hương, sao, dầu, bằng lăng; nhím, trăn, gấu, tê tê, nai, lợn rừng, công, gà lôi, vượn, khỉ... Tuy nhiên, những năm gần đây do sự khai thác quá mức nên diện tích rừng ngày càng bị thu hẹp, các loài thú quý hiếm ngày càng ít.

Khí hậu ở Bù Đăng tương đối mát mẻ, có hai mùa mưa, nắng rõ rệt. Bù Đăng có một cảnh quan khá đẹp như: Trảng cỏ Bàu Lạch, Thác Đứng, lòng hồ thủy điện Thác Mơ, Khu bảo tồn văn hóa dân tộc X'tiêng sóc Bom Bo... Đây là những địa điểm có tiềm năng du lịch khá lý thú.

## **II. CÁC DÂN TỘC**

### **1. Các dân tộc và truyền thống văn hóa**

Ngoài các dân tộc bản địa, người Kinh đến Bù Đăng từ những năm 30 của thế kỉ XX qua 3 giai đoạn



chính: Trước năm 1945 chủ yếu là phu làm Đường 14, giai đoạn 1958 - 1960 đến theo chính sách dinh điền của Mỹ - Diệm và giai đoạn sau ngày thống nhất đất nước, thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước xây dựng vùng “kinh tế mới”, đã có nhiều cư dân của các tỉnh, thành đến Bù Đẳng lập nghiệp.



*Bộ đồng la gồm 6 chiếc - ảnh minh họa.*

Hiện nay Bù Đẳng có 34 dân tộc anh em cùng chung sống, mỗi dân tộc đều mang sắc thái văn hóa riêng. Trong đó đặc trưng là văn hóa công chiêng của đồng bào dân tộc X'tiêng, M'ông, Châu Mạ. Trong các ngày lễ hội lớn, họ thường tổ chức đánh công chiêng, uống rượu cần,... để cầu cho mưa thuận gió hòa, mùa màng bội

thu. Tuy bản sắc văn hóa mỗi dân tộc khác nhau, nhưng tất cả đều cùng đoàn kết xây dựng quê hương Bù Đăng ngày càng giàu đẹp.

## **2. Bù Đăng - vùng đất anh hùng**

Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, phong trào đấu tranh cách mạng ở Bù Đăng diễn ra hết sức mạnh mẽ và đã giành nhiều chiến công oanh liệt. Nhiều địa danh đã đi vào lịch sử dân tộc đáng tự hào như: Sóc Bom Bo, căn cứ Nửa Lon, “ấp Cộng sản”...



*Lễ đón nhận danh hiệu Anh hùng LLVT huyện Bù Đăng*

Với những thành tích đó, quân và dân của huyện cùng với 5 xã<sup>(7)</sup> đã được Đảng và Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân.

**Ghi chú:**

(1) Tên gọi khác là quận Sông Bé.

(2) *Bù Đăng Xơ-rây tạm dịch: Sóc bên kia bầu nước, hoặc sóc bên cạnh bầu nước...*

(3) *Bu Tullier Minh - là tên ghép của ông Tullier -Trưởng ty Công chánh Thủ Dầu Một và ông Minh - Giám thị công trường.*

(4) Ngày 10/10/1957, Bù Đăng là một tổng thuộc quận Phước Bình, tỉnh Phước Long; năm 1961 Bù Đăng là một tổng (gồm 2 xã Bù Đăng và Vĩnh Thiện) thuộc quận Đức Phong, tỉnh Phước Long; sau ngày quận Đức Phong được giải phóng, đến ngày 8/01/1975 chính quyền cách mạng được thành lập lấy tên là Ủy ban Nhân dân cách mạng huyện Bù Đăng gồm 8 xã: Đăng Trung, Đăng Nghĩa, Đăng Minh, Đăng Quang, Đăng Hòa, Đăng Hưng, Đăng Sơn và Đăng Thọ; tháng 11 - 1976, huyện Bù Đăng (gồm có 6 xã là Thọ Sơn, Đoàn Kết, Minh Hưng, Nghĩa Trung, Thống Nhất và xã Đak Nhau) được sáp nhập vào huyện Phước Long, đến năm 1986 lập thêm xã Đồng Nai.

(5) Gồm xã Thọ Sơn, Đoàn Kết, Minh Hưng, Nghĩa Trung, Thống Nhất, Đak Nhau, Đồng Nai.

(6) Gồm các xã Bình Minh, Bom Bo, Đak Nhau, Đăng Hà, Đức Liễu, Đồng Nai, Đường 10, Đoàn Kết, Minh Hưng, Nghĩa Bình, Nghĩa Trung, Phú Sơn, Phước Sơn, Thọ Sơn, Thống Nhất và thị trấn Đức Phong.

(7) Huyện Bù Đăng ngày 22 tháng 8 năm 1998, xã Đồng Nai ngày 6/11/1978, xã Đak Nhau ngày 20/12/1994, xã Nghĩa Trung ngày 30/8/1995, xã Thống Nhất ngày 22/8/1998 và xã Bom Bo ngày 28/4/2000.

### **Câu hỏi:**

- 1. Em hãy nêu khái quát lịch sử hình thành, vị trí địa lí, diện tích của huyện Bù Đăng?*
- 2. Em sẽ làm gì để góp phần phát huy những lợi thế về đất đai, khí hậu, tài nguyên khoáng sản và tiềm năng du lịch của huyện nhà?*
- 3. Em hãy kể tên một số dân tộc ở Bù Đăng và nêu nét văn hóa đặc trưng, một số lễ hội của dân tộc đó?*
- 4. Em sẽ làm gì để giữ gìn, phát huy các truyền thống của quê hương Bù Đăng?*

## **Bài 2**

### **ANH HÙNG LỰC LƯỢNG**

### **VŨ TRANG NHÂN DÂN:**

### **ĐIỀU ONG VÀ ĐOÀN ĐỨC THÁI**

Trong thời kì kháng chiến chống Mỹ cứu nước, lịch sử Bù Đăng mãi khắc ghi những chiến công vang dội và sự hi sinh anh dũng của hàng ngàn cán bộ, chiến sĩ và nhân dân trong các trận đánh nhằm bảo vệ quê hương. Trong đó, có hai Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân đó là Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân Điều Ong và Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân Đoàn Đức Thái.

## **1. Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân Điêu Ong**

Anh hùng Điêu Ong sinh năm 1939 trong một gia đình dân tộc X'tiêng nghèo tại sóc Bù Ló<sup>(1)</sup>. Lớn lên trong cảnh đất nước chiến tranh, anh đã chứng kiến cảnh quê hương bị giặc giày xéo, cuộc sống của người dân cơ cực nên đã sớm giác ngộ cách mạng và xung phong vào bộ đội từ tháng 1 - 1960.



***Anh hùng LLVTND - liệt sỹ Điêu Ong***

Sau hơn 9 năm đi bộ đội, anh đã vinh dự được đứng vào hàng ngũ của Đảng, rồi lần lượt giữ các chức vụ Huyện Đội phó, Ủy viên K ủy K29, Huyện Đội trưởng và đã chiến đấu hàng trăm trận lớn nhỏ, tiêu diệt nhiều tên địch, thu về nhiều vũ khí, đạn dược góp phần bảo

vệ lực lượng cách mạng, bảo vệ căn cứ. Trận đánh cuối cùng và những chiến công của anh mãi là niềm tự hào trong lòng mỗi người dân X'tiêng cũng như đối với quê hương Bù Đăng.

Cuối tháng 6 năm 1969, địch tăng cường tiểu đoàn biệt kích cho quận Đức Phong, chủ trương của ta là chủ động tấn công nhằm tiêu hao sinh lực của chúng.

Theo kế hoạch tác chiến, vào khoảng 21 giờ 30 phút trước ngày diễn ra trận đánh, quân ta dùng Cối 82<sup>(2)</sup> bắn vào trụ sở hành chính quận Đức Phong<sup>(3)</sup> với mục đích nhử địch ra đánh nhằm tiêu hao sinh lực của chúng. Theo kế hoạch tác chiến, quân ta được chia thành 3 nhóm phục kích 3 địa điểm theo hình lòng chảo ở khu vực Bù Môn để khi địch phản công sẽ bị ta bao vây tiêu diệt. Với cương vị là Huyện Đội trưởng, Điều Ong trực tiếp chỉ huy trận đánh và cũng trực tiếp phụ trách một nhóm.

Đúng như dự tính, khi Cối 82 của ta bắn vào làm chúng bị thương vong một số tên, sáng hôm sau chúng tổ chức phản công thì bị quân ta chặn đánh. Sau nhiều giờ chạm súng quyết liệt, chúng gọi thêm quân, dùng máy bay trực thăng từ sân bay Vĩnh Thiện<sup>(4)</sup> đến ứng cứu. Lúc này hỏa lực địch quá mạnh, giữa thế trận không cân sức, anh đã ra lệnh cho đồng đội rút lui còn anh ở lại tiếp tục chiến đấu và đã anh dũng hi sinh khi tuổi đời còn trẻ.



### ***Cánh đồng Bù Môn - Nơi Anh hùng Điều Ong hy sinh***

Chiến công của anh là niềm tự hào của quân và dân huyện nhà. Ngày 6 tháng 1 năm 1978, Điều Ong - Người con của quê hương Bù Đăng được truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân.

Năm 2004, nhân dịp kỉ niệm 30 năm ngày giải phóng Bù Đăng (14/12/1974 - 14/12/2004), Đảng bộ, chính quyền và nhân dân huyện nhà đã xây dựng tượng đài Điều Ong đặt tại Công viên huyện, nhằm giáo dục cho thế hệ trẻ Bù Đăng luôn thể hiện lòng thành kính, ghi nhớ công ơn và học tập tinh thần quả cảm, đức hi sinh anh dũng vì độc lập, tự do của dân tộc, vì hạnh phúc nhân dân của Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân - Liệt sĩ Điều Ong.

### **2. Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân Đoàn Đức Thái**

Anh hùng Đoàn Đức Thái sinh năm 1944 tại xã Hòa Quang, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, anh mồ côi

cha mẹ từ nhỏ và lớn lên trong cảnh quê hương bị giày xéo bởi gót giày quân xâm lược.

Căm thù lũ giặc cướp nước, theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, năm 1967 anh tham gia lực lượng Thanh niên Xung phong chống Mỹ cứu nước làm công tác đảm bảo giao thông tuyến lửa Khu 4 cũ<sup>(5)</sup> rồi chuyển sang bộ đội, năm 1972 vào chiến trường miền Nam để chiến đấu. Gần bốn tháng vượt Trường Sơn, đối mặt với hiểm nguy của bom đạn, bệnh tật, anh luôn thể hiện phẩm chất tốt đẹp của anh bộ đội Cụ Hồ, hết lòng yêu thương đồng đội, mỗi khi có người đau ốm anh tận tâm chăm sóc, thuốc men, mang vác giúp quân trang để đồng

chí của mình không phải nằm lại trạm.



***Anh hùng LLVTND  
- liệt sỹ Đoàn Đức Thái***

Là chiến sĩ của đơn vị Cối 82 nhưng muốn được trực tiếp cầm súng chiến đấu, vì vậy anh nhiều lần viết đơn xin làm bộ đội xung kích của đơn vị. Được cấp trên đồng ý, anh và đồng đội đã chiến đấu nhiều trận và lập nên nhiều chiến công vang dội. Trong những chiến công ấy, tiêu biểu nhất là trận đánh vào Chi khu Quân sự Đức Phong ngày



14/12/1974 đã được các chiến sĩ Đại đội 1, Tiểu đoàn 2, Trung đoàn 271 chứng kiến và cảm phục về sự hi sinh anh dũng của anh trong trận đánh này.

Hôm đó, đơn vị của anh nhận nhiệm vụ tấn công chiếm lĩnh Chi khu Quân sự Đức Phong. Rạng sáng ngày 14/12/1974, khi trận đánh vào hồi quyết liệt, do độ dốc rất lớn của sườn đồi Chi khu nên hai đội viên được phân công đặt bộc phá vào chân hàng rào thứ 8 - hàng rào cuối cùng của Chi khu Quân sự Đức Phong đã cố gắng đặt hai lần nhưng vẫn không thành công. Trước tình thế trời sắp sáng, các đơn vị xung kích đang ở đội hình chờ chiến sĩ đặt bộc phá phá



***Một góc đồi chi khu quân sự Đức Phong***

hàng rào quan trọng này để quân ta sẽ tiến vào tiêu diệt địch. Không chần chừ, đội trưởng phụ trách bộc phá Đoàn Đức Thái tự mình ôm ống bộc phá cuối cùng dài và nặng hơn các ống trước đó xông lên đặt vào chân hàng rào, nhưng



### *Lô cốt của địch ở đồi Chi khu quân sự Đức Phong*

khi buông tay định giật nụ xòe<sup>(6)</sup> thì ông bộc phá tuột dốc khỏi hàng rào. Trước tình hình “Một người hy sinh sẽ đỡ cho hàng trăm đồng đội khỏi thương vong”, anh đã nằm đè lên ống bộc phá rồi nhanh tay giật nụ xòe điểm hỏa. Khi đoạn đầu dây cháy chậm xòe lửa cháy lan nhanh về khối bộc phá, anh em đồng đội phía sau gào lên: “Bộc phá sắp nổ, lui lại, tụt xuống dốc đi Thái ơi...!”. Anh chẳng những không chạy mà vẩy tay mạnh về phía trước, miệng hô lớn: “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh! Xung phong! Xung phong”...

Một chớp lửa chói lòa và tiếng nổ vang trời, ngắt lời hô của Đoàn Đức Thái. Đó cũng là lúc hàng rào thứ 8 được mở toang, quân ta nhanh chóng xông thẳng vào đồn giặc tiêu diệt và bắt sống toàn bộ địch trong Chi khu, giải phóng hoàn toàn quận lỵ Đức Phong. Từ chiến thắng này đã góp phần thắng lợi trong Chiến dịch Đường 14 - Phước Long, giải phóng tỉnh Phước Long - tỉnh lỵ đầu tiên của miền Nam

được giải phóng ngày 6 tháng 1 năm 1975.

Trước những chiến công hiển hách của anh, ngày 21 tháng 1 năm 1976, liệt sĩ Đoàn Đức Thái đã được Đảng và Nhà nước truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân.

*Tấm gương hi sinh dũng cảm của Anh hùng Điều Ong và Anh hùng Đoàn Đức Thái là bài học cho thế hệ mai sau về sự quên mình cho Tổ quốc. Hiện nay ở huyện Bù Đăng đã có hai ngôi trường và hai con đường mang tên các anh.*

**Ghi chú:**

(1) Sóc Bù Ló : Nay thuộc thôn 4, xã Thống Nhất, huyện Bù Đăng.

(2) Cối 82: Là một loại súng có đường kính nòng súng 82mm, do Trung Quốc hoặc Liên Xô sản xuất, loại súng này có thể sử dụng đạn cối 81mm của Mỹ, còn ngược lại Cối 81mm của chúng lại không sử dụng được đạn cối 82mm.

(3) Trụ sở hành chính quận Đức Phong của chính quyền ngày nay là vị trí đặt trụ sở Phòng Tài chính - Kế hoạch của huyện.

(4) Sân bay Vĩnh Thiện: Hiện nay thuộc thôn 3, xã Đoàn Kết.

(5) Khu 4 cũ: Bao gồm 6 tỉnh Bắc Trung bộ ngày nay là Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế (theo Sắc lệnh ngày 15 tháng 10 năm 1945 của Chủ tịch Hồ Chí Minh).

(6) Nụ xòe: Loại hỏa cụ chế tạo sẵn, dùng để phát lửa đốt dây cháy chậm hoặc trực tiếp đốt kíp nổ để gây nổ.

**Câu hỏi:**

1. Em hãy nêu sơ lược tiểu sử của Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân Điều Ong?

2. Em hãy nêu sơ lược tiểu sử anh hùng Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân Đoàn Đức Thái?

3. Em có cảm nghĩ gì về sự hi sinh của anh hùng Điều Ong và anh hùng Đoàn Đức Thái?

# Mục Lục

Lời nói đầu.....Tr03

## Bài 1

BÙ ĐĂNG - VÙNG ĐẤT VÀ CON NGƯỜI.....Tr05

## Bài 2

ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN  
DÂN: ĐIỀU ONG VÀ ĐOÀN ĐỨC THÁI.....Tr12

---

In 2.910 cuốn, khổ 13 cm x 19 cm. Giấy phép số 08/GP-STTTT,  
Do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bình Phước cấp ngày 14/3/2013.  
In tại Nhà in Báo Bình Phước, 05 Nguyễn Văn Linh, phường Tân Phú,  
thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước - ĐT: 06513. 881 823  
In xong nộp lưu chiểu tháng 4/2013.